

A. Nguyễn
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 4289/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 03 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh số liệu tại Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh về việc duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Phân khu III - khu dân cư, tái định cư tại xã Bình Sơn huyện Long Thành (lần 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Đồng Nai tại Tờ trình số 4939/TTr-SXD ngày 17/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh số liệu trong bảng cơ cấu sử dụng đất tại Điều 1 Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh về việc duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phân khu III - khu dân cư, tái định cư tại xã Bình Sơn huyện Long Thành (lần 2) như sau:

1. Điều chỉnh số liệu diện tích đất cấp đô thị trong bảng cơ cấu sử dụng đất tại quyết định là “23.7975 m²” nay điều chỉnh thành “237.975 m²”.

2. Điều chỉnh số liệu thống kê trong bảng cơ cấu sử dụng đất tại quyết định là: Tổng diện tích đất (I+II) “870.345 m²” nay điều chỉnh thành “970.600 m²”.

3. Cập nhật điều chỉnh số liệu nêu trên vào bảng cân bằng sử dụng đất như sau:

STT	Loại đất	Duyệt theo QĐ 405/QĐ-UBND ngày 01/2/2018		Điều chỉnh		Chênh lệch (m ²)
		Diện tích	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	

		(m ²)				
I	Cấp khu ở	752.020	100,00	732.625	100,00	-19.395
1	Đất ở	359.220	47,8	359.220	49.03	
	Nhà liên kế	104.593		104.593		
	Nhà liên kế vườn	163.820		163.820		
	Nhà chung cư	35.964		35.964		
	Nhà ở tự chỉnh trang	54.843		54.843		
2	Đất công cộng	58.893	7,8	58.893	8.04	
	Đất công trình Y tế	1.535		1.535		
	Đất công trình giáo dục	55.413		55.413		
	Trạm xăng	1.945		1.945		
3	Đất cây xanh - TDTT	80.525	10,7	61.130	8,34	-19.395
4	Đất giao thông	240.922	32,00	240.922		
5	Đất dự trữ	12.460		293.394		
II	Cấp đô thị	218.580		237.975		+19.395
1	Đất công cộng	57.198		57.198		
	Trạm PCCC	3.867		3.867		
	Bệnh viện	29.527		29.527		
	Chợ	23.804		23.804		
2	Đất giao thông	145.545		145.545		
3	Đất bến bãi, hạ tầng kỹ thuật	15.837		35.232		+19.395
	Bến xe	10.184		10.184		
	Bãi xe	5.653		5.653		
	Trạm xử lý nước thải			19.395		+19.395
Tổng diện tích đất (I+II)		970.600		970.600		

Điều 2. Quyết định này là một bộ phận cấu thành của quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Các nội dung khác không liên quan đến việc điều chỉnh trên vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 phân khu III - khu dân cư, tái định cư tại xã Bình Sơn huyện Long Thành (lần 2).

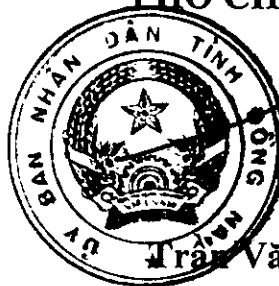
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông Vận tải, Công thương, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND huyện Long Thành, Chủ tịch UBND xã Bình Sơn, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh, Lãnh đạo các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng (CNN);
- Lưu: VT, CNN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vĩnh

